

Số: 567/QĐ-UBND

Quảng Hà, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Khoản 5 Điều 116 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Khoản 2, Khoản 5 Điều 44 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ các Quyết định: Số 42/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh Về việc quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024; Số 11/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh Về việc quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024; Số 62/2024/QĐ-UBND ngày 14/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Về việc quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024” và điều chỉnh một số vị trí trong bảng giá các loại đất theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Quyết định số 3659/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của huyện Hải Hà;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại tờ trình số 160/TTr-KT ngày 08/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho bà Nguyễn Thị Thom, thường trú tại khu Lê Chân, (thị trấn Quảng Hà cũ) xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh được chuyển mục đích sử dụng 100m² đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có đất ở tại khu Lê Chân, (thị trấn Quảng Hà cũ) xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh sang mục đích đất ở nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất/khu đất được xác định theo sơ đồ hiện trạng xin chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 430A-1, tờ bản đồ địa chính số 07 (thị trấn Quảng Hà cũ) xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh, sau khi biến động số hiệu thửa đất: 575, tờ bản đồ địa chính xã Quảng Hà 334, có tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Đo đạc bản đồ và kiến thiết quy hoạch Việt Nam lập ngày 18 tháng 7 năm 2025.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Giá tính tiền sử dụng đất: Đất ở: 10; A; 16 (280.000đ/m²) theo Bảng tổng hợp điều chỉnh bảng giá đất ở kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 14/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Đất trồng cây lâu năm: 10; II; I; 1 (40.000đ/m²) theo Phụ lục sửa đổi, bổ sung bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Thuế cơ sở 7 - tỉnh Quảng Ninh xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí; thông báo cho người được chuyển mục đích sử dụng đất; xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất và gửi thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế...(nếu có).

2. Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Hải Hà Đông Quảng Ninh thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có).

3. Bà Nguyễn Thị Thom chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

4. Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho chủ sử dụng đất.

5. Phòng Kinh tế trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai số 11 có trách nhiệm cập nhật,

